

Số: 131/QĐ-THCSXS

Đông Triều, ngày 20 tháng 03 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố, công khai số liệu quyết toán thu chi ngân sách nhà nước năm 2024

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG TRUNG HỌC CƠ SỞ XUÂN SƠN

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với các đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với các đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ thông báo số 430/TB-PGD&ĐT ngày 18 tháng 3 năm 2025 của Phòng Giáo dục và Đào tạo thành phố Đông Triều về việc thẩm định quyết toán ngân sách năm 2024 trường trung học cơ sở Xuân Sơn, thành phố Đông Triều;

Xét đề nghị của tổ Văn phòng.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai số liệu quyết toán chi ngân sách nhà nước năm 2024 của trường Trung học cơ sở Xuân Sơn (theo biểu chi tiết đính kèm).

Hình thức công khai:

Bảng thông báo của Nhà trường.

Công khai trên trang thông tin điện tử của nhà trường.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Các ông (bà): Tổ trưởng tổ văn phòng, các tổ chuyên môn và các bộ phận liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- BGH nhà trường;
- Công đoàn trường;
- Website trường;
- Như Điều 3;
- Lưu: VT, KT.

HIỆU TRƯỞNG
TRƯỜNG
TRUNG HỌC CƠ SỞ
XUÂN SƠN

Nguyễn Thị Tuyết Mai

Đơn vị: Trường THCS Xuân Sơn, thành phố Đông Triều

Chương: 622

QUYẾT TOÁN THU - CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2024

(Đính kèm Quyết định số 131/QĐ-THCS&S ngày 20/3/2025 của trường THCS Xuân Sơn, thành phố Đông Triều)

(Dùng cho đơn vị dự toán cấp trên và đơn vị dự toán sử dụng ngân sách nhà nước)

ĐV tính: Đồng

Số TT	Nội dung	Tổng số liệu báo cáo quyết toán	Tổng số liệu quyết toán được duyệt	Chênh lệch	Số quyết toán được duyệt chi tiết từng đơn vị trực thuộc (nếu có đơn vị trực thuộc)
1	2	3	4	5=4-3	6
A	Quyết toán thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí	933.300.000	933.300.000	0	
I	Số thu phí, lệ phí	933.300.000	933.300.000	0	
1	Lệ phí				
2	Phí				
3	Thu hoạt động sản xuất, Cung ứng dịch vụ	933.300.000	933.300.000		
3.1	Học phí	933.300.000	933.300.000		
3.2	Thu khác				
II	Chi từ nguồn thu phí được khấu trừ hoặc để lại				
1	Chi sự nghiệp				
2	Chi quản lý hành chính				
3	Chi hoạt động sản xuất, Cung ứng dịch vụ	933.300.000	933.300.000		
3.1	Học phí	933.300.000	933.300.000		
3.2	Thu khác				
III	Số phí, lệ phí nộp ngân sách nhà nước				
1	Lệ phí				
2	Phí				
B	Quyết toán chi ngân sách nhà nước	5.394.161.526	5.394.161.526		
I	Nguồn ngân sách trong nước	5.394.161.526	5.394.161.526		
1	Chi Quản lý hành chính				
2	Chi sự nghiệp khoa học và công nghệ				
3	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề	5.394.161.526	5.394.161.526		
3.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	4.023.778.426	4.023.778.426		
3.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	1.370.383.100	1.370.383.100		